

Bản án số: 01/2018/HSST

Ngày: 03-01-2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Trần Thanh Túy

***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Bà Trần Thị Hạnh

2. Ông Trần Văn Hoa

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Trương Văn Tiến – Thư ký Toà án nhân dân huyện Châu Đức.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tham gia phiên tòa:***  
Ông Phạm Q Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 76/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2018, đối với các bị cáo:

1. Lê Hoàng Q (tên gọi khác: Đ), sinh năm 1998 tại Đồng Nai; hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp L, xã X, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: phụ hồ; trình độ văn hoá: 8/12; con ông Lê Hoàng V và bà Lê Thị Hoàng N; gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền sự: Không; tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03-10-2018 cho đến ngày xét xử.

*(Bị cáo Lê Hoàng Q có mặt tại phiên tòa).*

2. Trần Minh Th, sinh năm 1991 tại Bà Rịa-Vũng Tàu; hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp L, xã X, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 12/12; con ông Trần Thiện Th và bà Lê Thị Hồng Nh (chết); gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ là chị Đặng Ngọc D; bị cáo có 01 người con chung là cháu Trần Trung T, sinh năm 2013.

Tiền sự: Không; tiền án: Không.

Bị cáo bị áp dụng lệnh đi khỏi nơi cư trú cho đến ngày xét xử.

*(Bị cáo Trần Minh Th có mặt tại phiên tòa).*

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn Nh (đã chết trong vụ án).

Người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại: Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1978. Địa chỉ: Thôn H, xã K, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Hoàng N, sinh năm 1979; địa chỉ: Ấp L, xã X, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Bị cáo Lê Hoàng Q và bị cáo Trần Minh Th là anh em bà con của nhau. Vào lúc 20 giờ 30 ngày 25-08-2018, bị cáo Q hỏi mượn bị cáo Th chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki FX125cm<sup>3</sup>, biển số 52F1-1284 để đi chở bạn. Bị cáo Th biết bị cáo Q không có giấy phép lái xe mô tô nhưng vì là anh em họ của nhau nên bị cáo Th đi vào phòng lấy chìa khóa xe và giao xe mô tô bị cáo Q điều khiển xe mô tô biển số 52F1-1284 lưu thông hướng Kim Long đi Láng Lớn, khi đến Km 13<sup>+200</sup> thuộc thôn H, xã K, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thì có điện thoại gọi đến, bị cáo Q lấy điện thoại ra nghe, do thiếu chú ý quan sát nên để xe mô tô biển số 52F1-1284 va chạm vào phía sau bên phải xe mô tô biển số: 72H2-5234 của ông Nguyễn Văn Nh đang điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước (BL 50 - 72).

Hậu quả: Ông Nguyễn Văn Nh ngã xuống đường bị Th, được đưa đi cấp cứu và chết tại bệnh viện Bà Rịa lúc 10 giờ ngày 26-8-2018 còn xe mô tô biển số: 52F1-1284 và xe mô tô biển số: 72H2-5234 bị hư hỏng.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông: Là đoạn đường nhựa thẳng, tại thời điểm xảy ra tai nạn hệ thống đèn đường chiếu sáng không hoạt động. Mặt đường trải bê tông nhựa rộng 6,5m, được phân chia thành 2 chiều xe chạy bởi vạch sơn đứt quãng.

Chọn mép đường nhựa bên phải theo hướng Kim Long – Láng Lớn làm mốc đo vuông góc vị trí các dấu vết. Chọn trụ điện số 471/98/131 bên lề phải làm điểm mốc cố định.

Vị trí xe mô tô 72H2-5234 nằm ngã nghiêng bên phải, đầu xe hướng ra đường nhựa, đuôi xe hướng vào lề phải. Khoảng cách từ trục bánh trước và bánh sau lần lượt đến lề phải là 3,8m và 2,5m.

Vị trí xe mô tô 52F1-1284 nằm ngã nghiêng bên phải, đầu xe hướng vào Láng Lớn, đuôi xe hướng ra Kim Long. Khoảng cách từ trục bánh trước và bánh sau lần lượt đến lề phải là 0,7m và 0,6m.

Sau va chạm, xe mô tô 72H2-5234 để lại vết cày dài không liên tục trên mặt đường nhựa, khoảng cách từ đầu vết cày đến xe mô tô là 8,6m, khoảng cách từ đầu vết cày đến lề là 1,9m; Xe mô tô 52F1-1284 để lại vết cày dài không liên tục trên mặt đường nhựa, khoảng cách từ đầu vết cày đến xe mô tô là 13,8m, khoảng cách từ đầu vết cày vào lề phải là 0,9m.

Điểm dừng giữa hai xe được xác định có tâm điểm cách lề phải là 1,4m, cách đầu vết cày xe mô tô 72H2-5234 là 1,5m, cách đầu vết cày xe mô tô 52F1-1284 là 4m; Khoảng cách từ xe mô tô 52F1-1284 đến trụ điện số 471/98/131 là 18,5m.

Theo kết luận giám định pháp y về tử thi số: 251/PC09-Đ4 ngày 19-9-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Văn Nh như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Xây sát da kèm bầm máu da Thái dương – Đỉnh phải, kích thước 6cm x 4cm. Tụ máu dưới da vùng đầu Thái dương – Đỉnh

– Châm phải. Tụ máu trong cơ thái dương phải. Võ - nứt sọ hỗn hợp Thái dương  
– Đỉnh phải, kích thước 6cm x 3cm. Tụ máu dưới màng cứng hai bên bán cầu đại não. Não phù nặng. Dập não thùy thái dương phải.

## 2. Nguyên nhân chết:

Ông Nguyễn Văn Nh chết do chấn thương sọ não: Võ - nứt sọ, phù não, dập – chảy máu não. Vật tác động gây chấn Th là vật tày diện tiếp xúc rộng tác động trực tiếp lên vùng đầu cơ thể nạn nhân hướng từ phải qua trái.

## 3. Kết luận khác:

“Trong máu tử thi Nguyễn Văn Nh không tìm thấy Ethanol.”

Qua công tác khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông cho thấy nguyên nhân chết của ông Nguyễn Văn Nh phù hợp với cơ chế hình thành các dấu vết của một vụ tai nạn giao thông.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường cũng như các tài liệu chứng cứ đã thu thập cho thấy nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông là do bị cáo Lê Hoàng Q điều khiển xe mô tô khi không có giấy phép lái xe, thiếu quan sát chú ý, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe liền trước gây tai nạn giao thông. Hành vi của bị cáo Q đã vi phạm vào khoản 9 và khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ.

Hành vi của bị cáo Trần Minh Th biết rõ bị cáo Lê Hoàng Q chưa có giấy phép lái xe theo quy định nhưng vẫn giao xe cho bị cáo Q điều khiển dẫn đến việc bị cáo Q gây ra vụ tai nạn làm ông Nh chết, đã vi phạm vào khoản 10 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

## Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi tai nạn xảy ra, bà Lê Thị Hoàng N là mẹ ruột của bị cáo Lê Hoàng Q đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) để phụ lo ma chay. Bà Nguyễn Thị Thanh H đại diện cho gia đình ông Nguyễn Văn Nh đã nhận tiền và làm đơn xin bãi nại, cam kết sẽ không có thắc mắc hay yêu cầu về phần dân sự đối với Lê Hoàng Q (BL 74,77,78).

Đối với xe mô tô biển số 52F1-1284 bị hư hỏng do tai nạn giao thông thì bị cáo Trần Minh Th không yêu cầu bị cáo Lê Hoàng Q phải sửa chữa, bồi thường (BL: 71).

Vật chứng vụ án: Xe mô tô biển số: 72H2-5234 là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn Nh và chiếc xe mô tô biển số: 52F1-1284 là tài sản hợp pháp của bị cáo Trần Minh Th nên ngày 6-11-2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại xe mô tô biển số: 72H2-5234 cho gia đình bị hại và trả lại xe mô tô biển số: 52F1-1284 cho bị cáo Trần Minh Th để quản lý và sử dụng (BL 10,41,43).

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 12-12-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố bị cáo Lê Hoàng Q về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015; truy tố bị cáo Trần Minh Th về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Hoàng Q về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015; truy tố bị cáo Trần Minh Th về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường” bộ theo điểm a, khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lê Hoàng Q từ 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Minh Th từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 4 Điều 264 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Minh Th phải nộp từ 10.000.000đồng đến 20.000.000đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Hoàng Q và Trần Minh Th đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố, không tranh tụng tại phiên tòa và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của các bị cáo Lê Hoàng Q và Trần Minh Th tại phiên tòa phù hợp với lời khai của đại diện gia đình bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản và sơ đồ hiện trường, phù hợp các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 25-08-2018, bị cáo Trần Minh Th biết rõ bị cáo Lê Hoàng Q chưa có giấy phép lái xe theo quy định nhưng vẫn giao xe mô tô biển số: 52F1-1284 của bị cáo Th có dung tích xi lanh 125cm<sup>3</sup> cho bị cáo Q điều khiển. Khi bị cáo Q đi đến Km 13<sup>+200</sup> đường Kim Long – Láng Lớn, thuộc Thôn H, xã K, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu do thiếu chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe liền trước nên va chạm vào bên phải xe mô tô biển số: 72H2-5234 do ông Nguyễn Văn Nh điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước gây tai nạn giao thông. Hậu quả làm ông Nh chết tại bệnh viện Bà Rịa vào ngày 26-8-2018 nên hành vi của bị cáo Lê Hoàng Q đã vi phạm vào khoản 9 và khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ. Vì vậy, hành vi của bị

cáo Lê Hoàng Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Trần Minh Th biết rõ bị cáo Lê Hoàng Q không có giấy phép lái xe nên không đủ điều kiện điều khiển phương tiện giao thông đường bộ nhưng vẫn giao xe mô tô biển số 52F1-1284 có dung tích xi lanh 125cm<sup>3</sup> cho bị cáo Q điều khiển gây ra tai nạn, hậu quả làm chết một người vi phạm vào khoản 10 Điều 8 Luật giao thông đường bộ nên hành vi của bị cáo Trần Minh Th đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự.

[3] Các bị cáo Lê Hoàng Q và Trần Minh Th là những người đã trưởng thành, có đủ nhận thức và hiểu biết hành vi tham gia giao thông khi không có giấy phép theo quy định và hành vi giao xe cho người không có giấy phép lái xe theo quy định để điều khiển gây thiệt hại tính mạng của người khác là phạm tội nhưng các bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi của các bị cáo không chỉ xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn làm mất trật tự trị an địa phương. Sự cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội đồng thời mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét đến tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo để quyết định cho bị cáo một mức hình phạt phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Q có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội và đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, được gia đình bị hại bãi nại về trách nhiệm dân sự; bị cáo Th phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Như vậy, cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Q và áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 264; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Th.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khoản 4 Điều 264 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Trần Minh Th phải nộp 10.000.000đồng để sung vào ngân sách nhà nước. Bị cáo đang là công nhân, hiện đang nuôi con nhỏ nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bà Lê Thị Hoàng N là mẹ ruột của bị cáo Lê Hoàng Q đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Bà Nguyễn Thị Thanh H là người đại diện cho gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và làm đơn xin bãi nại, cam kết sẽ không có thắc mắc hay yêu cầu về phần dân sự đối với bị cáo Lê Hoàng Q.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 52F1-1284 bị hư hỏng do tai nạn giao thông, bị cáo Trần Minh Th không yêu cầu bị cáo Lê Hoàng Q phải sửa chữa, bồi thường.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Xe mô tô biển số: 72H2-5234 là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn Nh và chiếc xe mô tô biển số: 52F1-1284 là tài sản hợp pháp của Trần Minh Th nên ngày 6-11-2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại xe mô tô biển số: 72H2-5234 cho gia đình bị hại và trả lại xe mô tô biển số: 52F1-1284 cho Trần Minh Th để quản lý và sử dụng.

[8] Về án phí: Các bị cáo Lê Hoàng Q và Trần Minh Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước;

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hoàng Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Bị cáo Trần Minh Th phạm tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

Hình phạt chính:

1. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lê Hoàng Q 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 03-10-2018.

2. Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 264; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Trần Minh Th 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ đến. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Minh Th cho Ủy ban nhân dân xã Xà Bang, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 4 Điều 264 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Minh Th phải nộp 10.000.000đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Đã xử lý xong.

Về án phí: Các bị cáo Lê Hoàng Q và Trần Minh Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án (03-01-2019). Các bị cáo, đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo. Đối với những người đại diện của bị hại vắng mặt thì thời hạn này được tính kể từ ngày Tòa án tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- PV06 Công an tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu;
- Công an huyện Châu Đức;
- VKSND huyện Châu Đức;
- Chi cục THADS huyện Châu Đức;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thanh Túy**